|  |  |
| --- | --- |
| UBND TỈNH LONG AN | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** |
| **SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO** | **Độc lập – Tự do - Hạnh phúc** |
| \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ | \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ |
| Số: /SGDĐT-KTQLCL  Về việc hướng dẫn tổ chức Cuộc thi HSG giải toán trên máy tính cầm tay, tỉnh Long An năm học 2024-2025 | *Long An, ngày tháng năm 2024* |

Kính gửi:

- Trưởng phòng GD&ĐT các huyện, thị xã, thành phố;

- Hiệu trưởng các trường phổ thông trực thuộc Sở;

- Hiệu trưởng trường TDTT tỉnh;

- Giám đốc Trung tâm GDTX&KTTH.

Thực hiện Hướng dẫn số 3616/HD-SGDĐT ngày 19/9/2024 về việc thực hiện nhiệm vụ Khảo thí và Quản lý chất lượng giáo dục năm học 2024-2025;

Sở GD&ĐT hướng dẫn tổ chức Cuộc thi học sinh giỏi giải toán trên máy tính cầm tay tỉnh Long An năm học 2024-2025 như sau:

**1. Đối tượng, điều kiện dự thi, môn thi, hình thức và nội dung thi**

**1.1.** **Đối tượng, điều kiện** **dự thi**

- Học sinh THCS đã dự thi Toán lớp 9 và đạt kết quả ở vòng huyện (thị xã/thành phố), học sinh THPT đã dự thi và đạt kết quả ở vòng trường môn Toán lớp 12, Vật lí lớp 12, Hoá học lớp 12, Sinh học lớp 12;

- Học sinh cấp THCS, cấp THPT tại các đơn vị dự thi được chọn vào đội tuyển của đơn vị và có xếp loại học kỳ I của năm học dự thi đạt kết quả rèn luyện ở mức **Tốt**, kết quả học tập từ mức **Khá** trở lên.

**1.2. Môn thi**

- Cấp THPT gồm các môn khối 12: Toán, Vật lí, Hoá học, Sinh học.

- Cấp THCS chỉ dự thi môn Toán lớp 9.

**1.3. Hình thức thi, thời gian làm bài, tính điểm bài thi**

- Hình thức: thi viết, giải 10 bài toán thuộc môn dự thi;

- Thời gian thi: cấp THCS 60 phút, cấp THPT 90 phút; mỗi bài toán được tối đa 01 điểm.

**1.4. Nội dung thi**

- Các bài toán thuộc bộ môn chương trình THCS và THPT, đối với cấp THPT các bài toán thuộc chương trình nâng cao của bộ môn. Chương trình dự thi giới hạn đến hết học kỳ I lớp 9 và lớp 12.

- Các bài toán thông thường của bộ môn có yêu cầu cao về mẹo tính hoặc kỹ thuật tính toán; các bài toán dạng lạ giải được bằng kiến thức và kỹ thuật tính có trong chương trình học gồm:

+ Các bài toán thuần túy về tính toán bằng máy tính cầm tay;

+ Các bài toán kết hợp công thức bộ môn và kỹ thuật tính máy cầm tay;

+ Các bài toán yêu cầu cao về thuật toán để tính.

**2. Ngày thi, địa điểm thi** **cho cả hai cấp THCS, THPT**

* Ngày thi: 19/01/2025.

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Sinh hoạt quy chế** | **Tập trung tại phòng thi** | **Giờ mở bì đề thi** | **Giờ phát đề** | **Tính giờ làm bài** |
| **07 giờ 30 phút** | **08 giờ 00** | **08 giờ 20 phút** | **08 giờ 25 phút** | **08 giờ 30 phút** |

* **Địa điểm thi:**Tại Trường **THPT Nguyễn Trung Trực – Bến Lức**, ấp Tấn Long, xã Thanh Phú, huyện Bến Lức, tỉnh Long An.

**3. Lịch làm việc hội đồng coi, chấm thi** (chấm thitại Trường **THPT Nguyễn Trung Trực – Bến Lức**).

* 14 giờ, ngày 18/01/2025: họp ban lãnh đạo hội đồng coi và chấm thi.
* 07 giờ 30 phút, ngày 19/01/2025: họp toàn thể hội đồng coi và chấm thi.
* 08 giờ, ngày 19/01/2025: coi thi cả 2 cấp THCS, THPT.
* 10 giờ 30 phút, ngày 19/01/2025: làm phách và chấm thi cả 2 cấp THCS, THPT.

**4. Lập Đội tuyển, hồ sơ đăng ký dự thi**

**4.1.** **Lập Đội tuyển**

- Mỗi phòng GD&ĐT thành lập 01 đội tuyển Toán lớp 9 (không quá 05 thí sinh/01 đội tuyển), trong đó có cả thí sinh cấp THCS của trường THCS&THPT trong huyện (thị xã/thành phố).

- Mỗi trường THPT, THCS&THPT thành lập đội tuyển dự thi gồm các môn khối 12: Toán, Vật lí, Hoá học, Sinh học; mỗi môn dự thi không quá 03 thí sinh.

**4.2.** **Hồ sơ đăng ký dự thi**

- Bản đăng ký số lượng thí sinh thuộc các đội tuyển dự thi (Phụ lục I);

- Danh sách thí sinh dự thi (Phụ lục II);

- Danh sách đề nghị 02 (hai) giáo viên/môn tham gia coi và chấm thi đối với mỗi đơn vị dự thi (*mỗi phòng GD&ĐT cử 02 giáo viên môn Toán*; *các trường THPT, THCS&THPT đề nghị 02 giáo viên đối với các môn Toán, Vật lí, Hoá học, Sinh học* – theo Phụ lục III).

- Danh sách thí sinh dự thi (Phụ lục II – Chú ý: tại cột “**họ và chữ lót**”, “**tên**”, “**ngày sinh**”, “**tháng sinh**” và “**năm sinh**” thực hiện đúng mẫu quy định), quyết định thành lập đội tuyển chung cho tất cả các khối, các môn, Phiếu báo kết quả rèn luyện và học tập của riêng từng thí sinh có ghi điểm trung bình các môn, kết quả xếp loại rèn luyện, kết quả xếp loại học tập học kỳ I của năm đang học do thủ trưởng đơn vị xác nhận (Phụ lục IV).

- Thẻ học sinh (học viên) đơn vị tự cấp cho thí sinh thay cho phiếu dự thi.

**Lưu ý:**Các Phụ lục I, II, III, IV được gửi vào thư điện tử của đơn vị. Hạn cuối các đơn vị gửi Phụ lục I, III trước ngày **03/01/2025**; các Phụ lục II, IV trước ngày **12/01/2025**.

**5. Xét đạt giải Cuộc thi giải toán trên máy tính cầm tay cấp tỉnh**

- Giải thưởng: được tính tỉ lệ % đối với tổng số thí sinh dự thi; Giải Nhất không quá 05%; Giải Nhì không quá 15%; Giải Ba không quá 20%;

- Các học sinh đạt giải được khen thưởng và hưởng chế độ theo quy định hiện hành.

- Đối với các bài thi đồng tổng điểm thì xét đến yếu tố ưu tiên lần lượt như sau: Kết quả rèn luyện và học tập, điểm trung bình học kỳ liền kề của môn dự thi, điểm trung bình học tập học kỳ I năm học 2024-2025.

Sở GD&ĐT yêu cầu các đơn vị triển khai, thực hiện. Mọi khó khăn, vướng mắc liên hệ với Sở GD&ĐT - Phòng KT&QLCLGD để kịp thời giải quyết./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như trên;  - GĐ, các PGĐ Sở;  - Phòng HC-QT, GDTrH, Thanh tra Sở;  - Công ty cổ phần XNK Bình Tây (BITEX);  - Lưu: VT, KTQLCLGD (4). | **KT. GIÁM ĐỐC**  **PHÓ GIÁM ĐỐC**  **Nguyễn Hồng Phúc** |

**PHỤ LỤC I**

CƠ QUAN CHỦ QUẢN ..................... CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

**Đơn vị :..................................... Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

# **ĐĂNG KÝ SỐ LƯỢNG THÍ SINH DỰ CUỘC THI GIẢI TOÁN TRÊN MÁY TÍNH CẦM TAY**

# **NĂM HỌC 2024-2025**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| TT | KHỐI | SỐ LƯỢNG THÍ SINH | | | |
| MÔN TOÁN | MÔN LÍ | MÔN HOÁ | MÔN SINH |
| 1 | 9 |  |  |  |  |
| 2 | 12 |  |  |  |  |

…….……….., ngày ….. tháng …… năm ………

Thủ trưởng đơn vị

(Ký, ghi rõ họ và tên, đóng dấu)

**PHỤ LỤC II**

**Cuộc thi học sinh giỏi giải toán trên máy tính cầm tay** **DANH SÁCH HỌC SINH DỰ THI CUỘC THI GIẢI TOÁN**

Khóa thi : ……………… **TRÊN MÁY TÍNH CẦM TAY**

Đơn vị : ………………………….. **NĂM HỌC 2024-2025**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Họ và chữ lót** | **Tên** | **Giới tính** | **Ngày sinh** | **Tháng sinh** | **Năm sinh** | **Nơi sinh** (chỉ ghi tỉnh/TP) | **Trường** | **Huyện/TX/TP** | **Khối** | **Môn** |
| 1 | Nguyễn Văn | An | Nam | 25 | 02 | 2007 | Tp. Hồ Chí Minh | THPT A | Tân An | 12 | Toán |
| 2 |  |  |  |  |  |  | Long An | THPT A |  | 12 | Toán |
| 3 |  |  |  |  |  |  | Long An | THPT A |  | 12 | Lí |
| … | … | … | … | … | … | … | … | … | … | … | … |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |

Danh sách này có ...... thí sinh dự thi. Người lập ................, ngày .... tháng .... năm 202...

............................................. Thủ trưởng đơn vị

(Ký, ghi rõ họ và tên, đóng dấu)

**- Lập chung cho tất cả các môn và các khối THCS, THPT**

- Được lập trên khổ giấy ngang A4 và **chương trình ứng dụng Excel**.

- Font chữ Times New Roman, Bảng mã Unicode .

**(*đơn vị nhập không đúng theo quy định phải nhập và gửi lại*).**

**Lưu ý:** Cột họ và chữ lót và cột tên phải được tách riêng đúng 02 cột; ngày tháng năm sinh tách riêng từng cột đúng mẫu.

**PHỤ LỤC III**

# **DANH SÁCH CÁN BỘ GIÁO VIÊN ĐỀ NGHỊ THAM GIA**

# **HỘI ĐỒNG COI VÀ CHẤM THI CUỘC THI GIẢI TOÁN TRÊN MÁY TÍNH CẦM TAY CẤP TỈNH**

# **NĂM HỌC** **2024-2025**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Họ và tên** | **Chức vụ** | **Chuyên môn** | **Cấp THPT/THCS** | **Đơn vị** | **Số điện thoại** |
| 1 |  |  |  |  |  |  |
| 2 |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |

Danh sách này có ...... cán bộ giáo viên đề nghị tham gia hội đồng ..............., ngày …... tháng ….. năm …......

Thủ trưởng đơn vị

(Ký, ghi rõ họ và tên, đóng dấu)

***Ghi chú:*** để Hội đồng chấm phân công nhiệm vụ

***-*** tại cột “**Môn**”: ghi rõ, đầy đủ.

- tại cột “**Cấp THPT/THCS**”: ghi rõ cấp nào.

**PHỤ LỤC IV**

CƠ QUAN CHỦ QUẢN..................... CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

**Đơn vị :..................................... Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

# **PHIẾU BÁO KẾT QUẢ RÈN LUYỆN VÀ HỌC TẬP HỌC KỲ I**

# **NĂM HỌC:** **2024-2025**

**(CẤP THPT)**

* Họ và tên học sinh: …………………………………………
* Ngày tháng năm sinh: ………………………………………
* Nơi sinh: ………………………………………
* Giới tính: ………..… Dân tộc: ……………
* Lớp: …………
* Thuộc đội tuyển: ………………………………………

|  |  |
| --- | --- |
| **Môn học** | **Điểm trung bình/Nhận xét đánh giá** |
| Toán |  |
| Vật lí |  |
| Hóa học |  |
| Sinh học |  |
| Tin học |  |
| Ngữ văn |  |
| Lịch sử |  |
| Địa lí |  |
| Ngoại ngữ 1 |  |
| Công nghệ |  |
| Giáo dục quốc phòng |  |
| Giáo dục thể chất |  |
| Giáo dục kinh tế và Pháp luật |  |
| Giáo dục địa phương |  |
| Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp |  |
| Điểm trung bình các môn: |  |

Kết quả xếp loại học kỳ I: Rèn luyện: …….…….; Học tập: ………....

……, ngày …… tháng ..… năm ……

Thủ trưởng đơn vị

(Ký, ghi rõ họ và tên, đóng dấu)

CƠ QUAN CHỦ QUẢN..................... CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

**Đơn vị :..................................... Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

# **PHIẾU BÁO KẾT QUẢ RÈN LUYỆN VÀ HỌC TẬP HỌC KỲ I**

# **NĂM HỌC:** **2024-2025**

**(CẤP THCS)**

* Họ và tên học sinh: ………………………………………
* Ngày tháng năm sinh: ………………………………………
* Nơi sinh: ………………………………………
* Giới tính: ………… Dân tộc: …………
* Lớp: …………
* Thuộc đội tuyển: ………………………………………

|  |  |
| --- | --- |
| **Môn học** | **Điểm trung bình/Nhận xét đánh giá** |
| Toán |  |
| Ngữ văn |  |
| Ngoại ngữ 1 |  |
| Giáo dục công dân |  |
| Vật lí |  |
| Lịch sử và Địa lí |  |
| Khoa học tự nhiên |  |
| Công nghệ |  |
| Tin học |  |
| Giáo dục thể chất |  |
| Nghệ thuật (Âm nhạc, Mĩ thuật) |  |
| Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp |  |
| Giáo dục địa phương |  |
| Điểm trung bình các môn: |  |

Kết quả xếp loại học kỳ I: Rèn luyện: …….…….; Học tập: ………....

……..……, ngày …… tháng ….. năm ……

Thủ trưởng đơn vị

(Ký, ghi rõ họ và tên, đóng dấu)